



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 27 tháng 6 năm 2014

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG LẦN THỨ NHẤT
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Căn cứ Quyết định số 276/QĐ-TTg ngày 04/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Hàng hải Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 103/QĐ-HHVN ngày 15/3/2013 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Hàng hải Việt Nam về việc phê duyệt danh sách các đơn vị thuộc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam thực hiện cổ phần hóa và chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên năm 2013;
- Theo đề nghị của Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cảng Hải Phòng,

Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất (Đại hội) Công ty Cổ phần Cảng Hải Phòng (“Cảng Hải Phòng”) tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên (BKS) nhiệm kỳ 2014 - 2019 theo các quy định sau:

I. NGUYÊN TẮC VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN BẦU CỬ:

1. Nguyên tắc bầu cử:

- a) Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- b) Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cá nhân, tổ chức đã mua cổ phần của Cảng Hải Phòng (sau đây gọi chung là “Cổ đông”) hoặc người được Cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội có mặt tại Đại hội ngày hôm nay.

II. ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BAN KIỂM SOÁT

1. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

a. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 13 của Luật Doanh nghiệp;
- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông; hoặc cổ đông sở hữu ít hơn 10% tổng số cổ phần, người không phải là cổ đông thì phải có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chính của công ty. Nếu là đại diện phần vốn Nhà nước thì phải được cơ quan có thẩm quyền có văn bản cử, giới thiệu;
- Có sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật tốt;
- Được đề cử của cổ đông hoặc nhóm cổ đông được quy định tại Quy chế này hoặc có văn bản đề cử, bổ nhiệm của cơ quan có thẩm quyền làm đại diện phần vốn Nhà nước.

b. Tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát

- Là cá nhân từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Nếu đại diện phần vốn Nhà nước thì phải được cơ quan có thẩm quyền có văn bản cử, giới thiệu;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác;
- Không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty;
- Có trình độ chuyên môn nghiệp vụ; am hiểu về lĩnh vực hoạt động, các yêu cầu nhiệm vụ của công ty; am hiểu nghiệp vụ quản lý kinh doanh của Công ty;
- Có hiểu biết về pháp luật, có sức khỏe và phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết.
- Được đề cử của cổ đông hoặc nhóm cổ đông được quy định tại Khoản 2 Mục I Quy chế này.

2. Đối tượng được ứng cử, đề cử và số thành viên được bầu:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty được tự ứng cử hoặc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- Số lượng mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thành viên HĐQT/BKS thực hiện như sau:
 - Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa

ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên; từ 90% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

- Các cổ đông có thể gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử hai (02) hai viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.
 - Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT/BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban Chỉ đạo Cổ phần hóa có thể đề cử thêm ứng cử viên cho đủ số thành viên HĐQT cần bầu theo quy định tại Quy chế này.
- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu làthành viên, thành viên Ban kiểm soát được bầu làthành viên.

3. Thủ tục ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

- Các cổ đông đủ tiêu chuẩn ứng cử, đề cử để bầu thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát được quyền ứng cử, đề cử chậm nhất là trước khi ĐHĐCĐ tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát tại Đại hội.
- Các cổ đông đủ tiêu chuẩn có thể gửi hồ sơ ứng cử, đề cử trước khi tiến hành Đại hội về địa chỉ:

Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng

Địa chỉ: Số 8A, Trần Phú, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Hồ sơ ứng cử, đề cử:
 - o Giấy ứng cử/đề cử ứng viên tham gia HĐQT và BKS (theo mẫu);
 - o Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu) ;
 - o Bản sao (có chứng thực): CMND, Hộ khẩu thường trú các bằng cấp, giấy chứng nhận trình độ học vấn và trình độ chuyên môn.

III. BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

1. Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS của Cảng Hải Phòng sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội; có thể tiến hành bầu đồng thời HĐQT và BKS bằng hai loại phiếu bầu cử có màu và nội dung cụ thể khác nhau.
2. Việc bầu thành viên HĐQT và BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 104 Luật Doanh nghiệp, theo đó

mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

3. Phiếu bầu cử:

a. Hình thức phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông/đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội sẽ được phát một “Phiếu bầu thành viên HĐQT” và một “Phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát”.
- Trên mỗi phiếu bầu có ghi tên các ứng cử viên vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà họ đại diện. Khi cổ đông/người đại diện theo ủy quyền được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại số cổ phần ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo lại ngay tại thời điểm nhận phiếu.

b. Cách ghi phiếu bầu

Để thuận tiện cho các cổ đông khi tham gia bầu cử, cổ đông có thể thực hiện bầu theo 1 trong 2 cách sau:

- Cách 1: Cổ đông ghi trực tiếp số phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên tùy theo tín nhiệm của mình. Số phiếu biểu quyết ghi cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau nhưng tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên **không vượt quá** tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông.
- Cách 2: Cổ đông chỉ cần đánh dấu “X” cho mỗi ứng cử viên trong cột “**Bầu đều**” cùng hàng với tên của ứng viên được lựa chọn. Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông bằng (=) tổng số cổ phần sở hữu của cổ đông đó nhân (x) số lượng thành viên bầu vào HĐQT hoặc BKS, sẽ được chia đều cho các ứng cử viên được đánh dấu “X” tại cột “Bầu đều”.

Ví dụ: Số thành viên BKS là 5 thành viên. Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần. Như vậy, khi bầu thành viên BKS, tổng số phiếu bầu của Cổ đông A khi bầu BKS là 1.000 cp x 5 người = 5.000 phiếu bầu. Nếu Cổ đông A chọn cách “Bầu đều”, chỉ cần đánh dấu “X” vào ứng viên nào mình lựa chọn, thì kết quả như sau:

- Nếu chọn 1 người => số phiếu bầu cho người đó là: $(1.000 \times 5) / 1 = 5.000$
- Nếu chọn 2 người => số phiếu bầu cho mỗi người là: $(1.000 \times 5) / 2 = 2.500$
- Nếu chọn 3 người => số phiếu bầu cho mỗi người là: $(1.000 \times 5) / 3 = 1.666$
- Nếu chọn 4 người => số phiếu bầu cho mỗi người là: $(1.000 \times 5) / 4 = 1.250$
- Nếu chọn 5 người => số phiếu bầu cho mỗi người là: $(1.000 \times 5) / 5 = 1.000$

c. Phiếu bầu cử được coi là hợp lệ khi:

- + Phiếu do Ban Tổ chức Đại hội phát hành;
- + Bầu cho những người có tên trong danh sách đề cử và ứng cử HĐQT, BKS đã được Đại hội thông qua.

- + Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông cho các ứng viên không lớn hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó.
- d. Phiếu bầu cử không hợp lệ:
- + Phiếu không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành;
 - + Bầu nhiều hơn số thành viên HĐQT hoặc BKS so với quy định;
 - + Bầu quá số cổ phần có quyền biểu quyết;
 - + Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua.
 - + Phiếu bầu bị tẩy xóa, cạo sửa.

Các phiếu bầu cử không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu bầu cử.

4. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

a. Ban Kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông nhưng không phải là người có tên trong danh sách ứng cử và/hoặc đề cử vào HĐQT hay BKS.
- Ban kiểm phiếu có một số trách nhiệm chính sau:
 - + Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử;
 - + Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
 - + Tổ chức kiểm phiếu;
 - + Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông;
 - + Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Đoàn Chủ tịch;
- Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải bí mật; nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước Đại hội.

b. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi Ban Kiểm phiếu tuyên bố kết thúc thời gian bỏ phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc. Ban kiểm phiếu có thể mời một cổ đông giám sát việc kiểm phiếu.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

5. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

- Số người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát là người có số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.

- Nếu bầu cử không đủ số thành viên HĐQT và/hoặc BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần hai trong số những người được đề cử/ứng cử còn lại; nếu sau khi bầu lần hai mà vẫn chưa đủ thì việc tiếp tục bầu cử do Đại hội và Chủ tịch Đoàn quyết định.
 - Trường hợp đạt được số phiếu bằng nhau thì Đại hội quyết định hình thức biểu quyết bằng thẻ hoặc bầu lại đối với riêng những người đó.
- 6. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**
- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ số phiếu của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và Ban kiểm soát;
 - Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.
7. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.
8. Hiệu lực của Quy chế: Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.

TM. BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HÓA
PHÓ TRƯỞNG BAN
(Đã ký)

Nguyễn Hùng Việt
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC
CẢNG HẢI PHÒNG